

Số: /BC-STC

Quảng Bình, ngày tháng năm 2022

**BÁO CÁO**

**Công tác kiểm soát thủ tục hành chính, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử Quý II năm 2022**

**I. TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ KIỂM SOÁT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH (TTHC)****1. Đánh giá tác động TTHC quy định tại dự thảo văn bản quy phạm pháp luật (QPPL)**

- Số lượng TTHC đã được đánh giá tác động trong Q.II/2022: 0.
- Số lượng TTHC được ban hành trong Q.II/2022 đã được đánh giá tác động: 0.

**2. Thẩm định, thẩm tra TTHC quy định tại dự thảo văn bản QPPL**

- Số TTHC và văn bản QPPL thực hiện thẩm định, thẩm tra trong Q.II/2022: 0.

**3. Công bố, công khai TTHC, danh mục TTHC**

- Tổng số Quyết định công bố TTHC/danh mục TTHC đã được ban hành trong Q.II/2022: 0.

- Tổng số văn bản QPPL có quy định TTHC được công bố: 0.

- Tổng số TTHC thuộc thẩm quyền quản lý, theo dõi của cơ quan tính đến thời điểm báo cáo: 43; trong đó số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan: 24 (19 TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện).

**4. Rà soát, đơn giản hóa TTHC**

- Tổng số TTHC cần rà soát, đơn giản hóa theo Kế hoạch: 0.
- Tổng số TTHC đã được rà soát, thông qua phương án đơn giản hóa: 0.

**5. Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định, TTHC**

- Tổng số phản ánh, kiến nghị đã tiếp nhận trong Q.II/2022, trong đó: số tiếp nhận mới trong kỳ: 0; số từ kỳ trước chuyển qua: 0; số phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính: 0; số phản ánh, kiến nghị về hành vi hành chính: 0. Số phản ánh kiến nghị đã xử lý: 0; trong đó số đã được đăng tải công khai: Số phản ánh, kiến nghị đang xử lý: 0.

**6. Tình hình, kết quả giải quyết TTHC**

- Tổng số hồ sơ TTHC đã tiếp nhận trong kỳ báo cáo, trong đó: số mới tiếp nhận trong kỳ: 399 hồ sơ (trực tuyến: 319 hồ sơ; trực tiếp: 80 hồ sơ); số từ kỳ trước chuyển qua: 0.

- Số lượng hồ sơ đã giải quyết: 399 hồ sơ; trong đó, giải quyết trước hạn: 399 hồ sơ, đúng hạn: 0, quá hạn: 0.

- Số lượng hồ sơ đang giải quyết: 0; trong đó: trong hạn 0, quá hạn 0.

### **7. Triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC**

- Việc thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông của Sở được duy trì nề nếp, thông suốt, đảm bảo giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân nhanh chóng, kịp thời, đúng pháp luật.

- Duy trì tốt công khai, minh bạch đầy đủ các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở; công khai đường dây nóng (số điện thoại, địa chỉ, email phản ánh kiến nghị) theo quy định tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của Sở theo hướng dẫn của Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát TTHC.

- Về quy trình giải quyết thủ tục theo cơ chế một cửa đã được phối hợp chặt chẽ giữa Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả với các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc Sở được quy định của từng TTHC trong các lĩnh vực theo tiêu chuẩn Việt Nam TCVN ISO 9001-2015.

- Tiếp tục thực hiện tiếp nhận và giải quyết TTHC qua Cổng dịch vụ công trực tuyến tại địa chỉ <http://dichvucong.quangbinh.gov.vn>; Cổng dịch vụ công trực tuyến của Bộ Tài chính tại địa chỉ <https://mstt.mof.gov.vn>.

- Thực hiện nghiêm túc Nội quy làm việc, văn hóa công sở, quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp của cán bộ công chức, đồng thời cấm mọi hành vi gây khó khăn, phiền hà đối với tổ chức, công dân đến làm việc và giải quyết công việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa.

- Tổ chức đánh giá việc giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Sở theo công văn số hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền thông tại công văn số 877/STTTT-TTCNTT ngày 10/6/2022 về hướng dẫn thực hiện Đánh giá giải quyết TTHC trên Cổng Dịch vụ công/HTTT một cửa điện tử tỉnh.

- Số TTHC thực hiện tại Bộ phận một cửa, một cửa liên thông 24/24 thủ tục thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài chính.

- Số hồ sơ TTHC được tiếp nhận và trả kết quả tại Bộ phận một cửa, một cửa liên thông: 80 hồ sơ.

- Số hồ sơ TTHC đã thực hiện tiếp nhận qua dịch vụ bưu chính công ích: 0 hồ sơ.

- Số hồ sơ TTHC đã thực hiện trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích: 0 hồ sơ.

- Danh sách và số lượng hồ sơ TTHC đã phát sinh hồ sơ cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4 (Thủ tục Cấp mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách): 397 hồ sơ.

### **8. Thực hiện TTHC trên môi trường điện tử**

- Sở Tài chính đã phổ biến, quán triệt và triển khai thực hiện Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện TTHC trên môi trường điện tử; Luật Giao dịch điện tử năm 2005; Luật Công nghệ thông tin năm 2006; Luật an toàn thông tin mạng năm 2015; Luật An ninh mạng năm 2018; Luật Bảo vệ bí mật nhà nước; Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC tới toàn thể công chức, viên chức thuộc Sở Tư pháp. Việc triển khai thực hiện TTHC trên môi trường điện tử bảo đảm sự bình đẳng, khách quan, công khai, minh bạch, an toàn thông tin và có sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan có thẩm quyền trong quá trình giải quyết TTHC, đảm bảo đơn giản, dễ hiểu, dễ thực hiện; tiết kiệm thời gian, chi phí công sức của tổ chức, cá nhân góp phần thực hiện có hiệu quả mục tiêu CCHC của tỉnh, của Sở.

- Đã cung cấp 13/24 dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 tích hợp thành công trên Cổng dịch vụ công trực tuyến của Tỉnh và Cổng dịch vụ công trực tuyến Quốc gia.

- Tiếp tục tham mưu quy trình giải quyết TTHC trên môi trường điện tử.

### **9. Truyền thông hỗ trợ hoạt động kiểm soát TTHC**

- Tuyên truyền, phổ biến kịp thời các quy định, kế hoạch, giải pháp thực hiện CCHC của của tỉnh, của Sở; việc triển khai đo lường sự hài lòng, kết quả chỉ số SIPAS, Par Index, PCI đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức cơ quan thông qua các cuộc họp giao ban định kỳ, qua Hệ thống Quản lý văn bản và điều hành và đưa các nội dung về CCHC lên chuyên mục Cải cách hành chính-Sở Tài chính trên trang thông tin điện tử tổng hợp của Sở.

- Chỉ đạo Trung tâm Tin học và Dịch vụ Tài chính công đăng tải: Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ về ban hành chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021-2030; Quyết định số 3028/QĐ-UBND ngày 21/9/2021 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch CCHC tỉnh Quảng Bình giai đoạn 2021-2030; Kế hoạch số 1107/KH-UBND ngày 25/6/2021 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Đề án Đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính ban hành kèm theo Quyết định số 468/QĐ-TTg trên địa bàn tỉnh Quảng Bình giai đoạn 2021-2025; Chỉ thị số 02/CT-TTg ngày 26/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số, thúc đẩy chuyển đổi số quốc gia; Quyết định số 27/QĐ-UBQGCS ngày 15/3/2022 của Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số ban hành Kế hoạch hoạt động của Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số năm 2022; Nghị quyết số 07-NQ/TU ngày 31/3/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về chuyển đổi số tỉnh Quảng Bình đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 698/KH-UBND ngày 28/4/2022 của UBND tỉnh về chuyển đổi số giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 để thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TU; Quyết định số 37/QĐ-UBND ngày 07/01/2022 của UBND tỉnh về ban hành Kế hoạch hoạt động kiểm soát TTHC của tỉnh Quảng Bình năm 2022; Kế hoạch 4228/KH-UBND ngày 22/12/2022 của UBND tỉnh về thực hiện công tác CCHC tỉnh Quảng Bình năm 2022 trên trang thông tin điện tử tổng hợp của Sở.

- Tiếp tục phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông xây dựng các chương trình về ứng dụng CNTT, xây dựng chính quyền điện tử của Sở.

**10. Nghiên cứu, đề xuất sáng kiến cải cách TTHC:** Chưa có

**11. Kiểm tra thực hiện kiểm soát TTHC**

- Sở Tài chính đã ban hành Kế hoạch số 16/KH-STC ngày 15/01/2022 về kiểm tra công tác CCHC năm 2022, trong đó có lồng ghép nội dung về công tác thực hiện các nhiệm vụ kiểm soát TTHC đã được ban hành tại Kế hoạch số 183/KH-STC ngày 18/01/2022, dự kiến thực hiện kiểm tra 05/7 phòng, đơn vị thuộc Sở vào Quý III và Quý IV/2022. Tuy nhiên, hoạt động kiểm tra thực hiện kiểm soát TTHC tại cơ quan trong Quý II/2022 được Văn phòng Sở duy trì thường xuyên; các phòng, đơn vị đều có cán bộ đầu mối thường xuyên cập nhật và báo cáo tình hình giải quyết, thực hiện TTHC theo quy định.

- Trong quý II/2021 không có cán bộ, công chức của Sở vi phạm quy định về kiểm soát thực hiện TTHC trong thực thi nhiệm vụ công vụ

**12. Nội dung khác**

- Ban hành công văn số 1722/STC-VP ngày 24/5/2022 về áp dụng tính năng kiểm tra, hỗ trợ tạo tài khoản công dân/tổ chức/doanh nghiệp trên Cổng dịch vụ công quốc gia và của tỉnh.

## **II. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

### **1. Ưu điểm**

- Hoạt động của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế “một cửa” được duy trì và nâng cao chất lượng phục vụ; 100% hồ sơ đều được giải quyết đúng thời hạn, đúng quy trình; thời gian trả kết quả giải quyết hồ sơ luôn sớm hơn so với thời gian giải quyết hồ sơ theo quy định, bảo đảm giải quyết công việc nhanh chóng, thuận tiện cho cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp đáp ứng ngày càng cao các yêu cầu về dịch vụ hành chính công của tổ chức, cá nhân.

- Trong quý II/2022: Cơ quan Sở Tài chính hoàn thành tốt công tác kiểm soát TTHC, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông, thực hiện TTHC trên môi trường điện tử.

### **2. Tồn tại, hạn chế**

Tỉ lệ TTHC tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ BCCI còn ở mức thấp. Người dân chưa quen với việc sử dụng dịch vụ BCCI, tâm lý e ngại khi tiếp nhận và trả kết quả TTHC qua dịch vụ BCCI vì thời gian kéo dài hơn so với trực tiếp; giá cước bưu điện hơi cao; nguy cơ mất, thất lạc hồ sơ, giấy tờ... nên thường đến trực tiếp nộp, nhận kết quả giải quyết TTHC.

## **III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CỦA KỲ TIẾP THEO**

1. Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch kiểm soát TTHC của tỉnh và của Sở Tài chính.

2. Tiếp tục tăng cường chỉ đạo, điều hành trong hoạt động kiểm soát TTHC, gắn trách nhiệm của từng cá nhân từng vị trí việc làm trong giám sát thực hiện giải quyết TTHC cũng như cập nhật TTHC.

3. Duy trì và thực hiện tốt cơ chế một cửa, một cửa liên thông, công tác tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của Sở tại Bộ phận một cửa; cơ chế một cửa tại Sở. Thực hiện tạo lập hồ sơ điện tử, quản lý toàn bộ quá trình giải quyết hồ sơ trên phần mềm một cửa điện tử theo đúng quy định. Quyết tâm giải quyết nhanh, kịp thời, đúng quy định. Tăng cường công tác tuyên truyền vai trò, ý nghĩa và tầm quan trọng của hoạt động ứng dụng DVCTT trong giải quyết TTHC và trách nhiệm, quyền hạn của người dân, doanh nghiệp trong đánh giá, phản ánh kiến nghị.

4. Tiếp tục triển khai cơ chế một cửa liên thông, nâng cấp Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO điện tử 9001:2015.

5. Chỉ đạo rà soát, thống kê trình UBND quyết định công bố, sửa đổi bổ sung hoặc bãi bỏ, thay thế danh mục các TTHC thuộc phạm vi, chức năng quản lý nhà nước của Sở khi có sự thay đổi của các văn bản quy phạm pháp luật, thay đổi danh mục TTHC do Bộ Tài chính công bố.

6. Chấp hành tốt chế độ thông tin, báo cáo định kỳ, đột xuất và tổ chức thực hiện nghiêm túc công tác báo cáo trên hệ thống thông tin của Văn phòng chính phủ theo quy định.

Trên đây là báo cáo công tác kiểm soát thủ tục hành chính, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử Quý II/2022 của Sở Tài chính./.

***Nơi nhận:***

- Văn phòng UBND tỉnh (b/c);
- BGĐ Sở;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Website Sở;
- Lưu: VT, VP.

**KT.GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Bùi Mạnh Cường**

Biểu số II.06a/VPCP/KSTT

**TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TẠI CƠ QUAN, ĐƠN VỊ TRỰC TIẾP GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

Kỳ báo cáo: Quý II - Năm 2022  
(Từ ngày 15/3/2022 đến ngày 14/6/2022)

- Đơn vị báo cáo:  
SỞ TÀI CHÍNH  
- Đơn vị nhận báo cáo:  
UBND TỈNH QUẢNG BÌNH

Đơn vị tính: Số hồ sơ TTHC.

STT	Lĩnh vực giải quyết	Số lượng hồ sơ tiếp nhận				Số lượng hồ sơ đã giải quyết				Số lượng hồ sơ đang giải quyết		
		Tổng số	Trong kỳ		Từ kỳ trước	Tổng số	Trước hạn	Đúng hạn	Quá hạn	Tổng số	Trong hạn	Quá hạn
			Trực tuyến	Trực tiếp, dịch vụ bưu chính								
(1)	(2)	(3)=(4)+(5)+(6)	(4)	(5)	(6)	(7)=(8)+(9)+(10)	(8)	(9)	(10)	(11)=(12)+(13)	(12)	(13)
1	Lĩnh vực Quản lý công sản	02	0	02	0	02	02	0	0	0	0	0
2	Lĩnh vực Quản lý Giá	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
3	Lĩnh vực Tin học- Thống kê	397	319	78	0	397	397	0	0	0	0	0
<b>TỔNG CỘNG</b>		<b>399</b>	<b>319</b>	<b>80</b>	<b>0</b>	<b>399</b>	<b>399</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>

Biểu số II.07b/VPCP/KSTT

**TỔNG HỢP SỐ LƯỢNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH  
VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN “4 TẠI CHỖ” TẠI BỘ PHẬN MỘT CỬA  
CỦA CƠ QUAN, ĐỊA PHƯƠNG**

- Đơn vị báo cáo:  
SỞ TÀI CHÍNH  
- Đơn vị nhận báo cáo:  
UBND TỈNH QUẢNG BÌNH

Kỳ báo cáo: Quý II - Năm 2022  
(Từ ngày 15/3/2022 đến ngày 14/6/2022)

Đơn vị tính: TTHC, %.

**I. SỐ LƯỢNG TTHC TRIỂN KHAI TẠI BỘ PHẬN MỘT CỬA**

STT	Lĩnh vực	Tổng số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của địa phương				TTHC được thực hiện theo CCMC, MCLT				Quy trình nội bộ giải quyết TTHC theo CCMC, MCLT được ban hành			
		Tổng số TTHC	Cấp tỉnh	Cấp huyện	Cấp xã	Tổng số TTHC	Tại BPMC cấp tỉnh	Tại BPMC cấp huyện	Tại BPMC cấp xã	Tổng số quy trình	Cấp tỉnh	Cấp huyện	Cấp xã
(1)	(2)	(3)=(4)+(5)+ (6)	(4)	(5)	(6)	(7)=(8)+(9)+ (10)	(8)	(9)	(10)	(11)=(12)+ (13)+14)	(12)	(13)	(14)
1	Lĩnh vực Quản lý công sản	39	21	18	0	39	21	18	0	21	21	0	0
2	Lĩnh vực Quản lý giá	03	02	01	0	03	02	01	0	02	02	0	0
3	Lĩnh vực Tin học- Thống kê	01	01		0	01	01	0	0	0	0	0	0
<b>TỔNG CỘNG</b>		<b>43</b>	<b>24</b>	<b>19</b>	<b>0</b>	<b>43</b>	<b>24</b>	<b>19</b>	<b>0</b>	<b>23</b>	<b>23</b>	<b>0</b>	<b>0</b>

## II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN “4 TẠI CHỖ” TẠI BỘ PHẬN MỘT CỬA CẤP TỈNH, HUYỆN

STT	Lĩnh vực	Cấp tỉnh		Cấp huyện	
		Số lượng TTHC	Tỷ lệ	Số lượng TTHC	Tỷ lệ
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
1	Lĩnh vực Quản lý công sản	12	57%	18	100%
2	Lĩnh vực Quản lý giá	0	0%	1	100%
3	Lĩnh vực Tin học- Thống kê	01	100%		
<b>TỔNG CỘNG:</b>		<b>13</b>	<b>54%</b>	<b>19</b>	<b>100%</b>

Biểu số II.08/VPCP/KSTT

**TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỦ TỤC HÀNH CHÍNH  
TRÊN MÔI TRƯỜNG ĐIỆN TỬ CỦA CƠ QUAN, ĐỊA PHƯƠNG**

Kỳ báo cáo: Quý II - Năm 2022  
(Từ ngày 15/3/2022 đến ngày 14/6/2022)

- Đơn vị báo cáo:  
SỞ TÀI CHÍNH  
- Đơn vị nhận báo cáo:  
UBND TỈNH QUẢNG BÌNH

Đơn vị tính: hồ sơ TTHC.

STT	Lĩnh vực	DVCTT mức độ 3			DVCTT mức độ 4			Tích hợp với Công Dịch vụ công quốc gia (có=1; không=0)
		Được giao	Đã triển khai	Số lượng hồ sơ phát sinh	Được giao	Đã triển khai	Số lượng hồ sơ phát sinh	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
<b>A</b>	<b>DVCTT DO THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ GIAO</b>							
<b>1</b>	<b>CẤP TỈNH</b>							
1.1	Tin học-Thống kê				1	1	319	1
<b>B</b>	<b>DVCTT DO BỘ, CƠ QUAN, UBND TỈNH CHỦ ĐỘNG TRIỂN KHAI</b>							
<b>1</b>	<b>CẤP TỈNH</b>							
1.1	Quản lý công sản				12	12	0	1
	<b>TỔNG CỘNG</b>				<b>13</b>	<b>13</b>	<b>319</b>	